TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:141/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15.8.2018.
V/v tranh chấp ***"Ly hôn"***

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI,TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Ngọc Trang.
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Ngô Văn Được**;**
2.Bà Hoàng Thị Thiện Lai**.**
- *Thư ký phiên tòa*: bà Nguyễn Thị Diễm Thúy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên toà:* Không tham gia.
Ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 675/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 172/2018/QĐST – HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:
1. *Nguyên đơn:* chị Lê Thị Hồng C – sinh năm 1991 (Có mặt).
Địa chỉ: Ấp An B, xã H, huyện Chợ C, tỉnh An Giang.
2. *Bị đơn:* anh Lê Hồng H – sinh năm 1990 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.
3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
3.1. Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1969; (Có đơn xin vắng mặt).
3.2. Bà Võ Thị A– sinh năm 1956; (vắng mặt).
3.3. Chị Lê Thị Hồng Đ – sinh năm 1984; (vắng mặt).
Cùng trú tại Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.
3.4. Chị Ngô Thị Kim N – sinh năm 1994; (Có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.
3.5. Chị Lê Thị Hồng S – sinh năm 1987. (Có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện , các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Hồng C trình bày: chị và anh Lê Hồng H

cưới nhau vào năm 2008 có đăng ký kết hôn, hôn nhân do tự tìm hiểu và được cha mẹ đồng ý. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do chồng uống rượu về kiếm chuyện đánh đập,vợ chồng ly thân khoảng 08 tháng nay. Nay tình cảm không còn chị yêu cầu ly hôn với anh Lê Hồng H. Về con chung có 01 con chung tên Lê H G – sinh ngày 31/5/2009 hiện nay đang sống với anh H. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Trong thời gian sống chung vợ chồng có nợ của bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1969 số tiền hụi 26.000.000 đồng; nợ của chị Nguyễn Thị Hồng S – sinh năm 1987 số tiền hụi 6.500.000 đồng; nợ của chị Ngô Thị Kim N – sinh năm 1994 số tiền hụi 9.000.000 đồng; nợ mẹ chồng tên Võ Thị A – sinh năm 1956 số tiền 60.000.000 đồng. Nợ chị Lê Thị Hồng Đ – sinh năm 1984 số tiền 4.000.000 đồng. Khi ly hôn yêu cầu chồng cùng trả số nợ trên.

Tại biên bản hòa giải ngày 12.4.2018 và tờ tự khai anh Lê Hồng H trình bày: anh và chị Cẩm cưới vào năm 2008 đến năm 20210 đăng ký kết hôn, chung sống hạnh phúc đến tháng 8/2017 thì không còn chung sống đến nay. Nguyên nhân do không còn tình cảm. Con chung có 01 đứa tên Lê H Giang- sinh ngày 31.5.2009 hiện nay đang sống với anh, tùy con muốn sống với ai cũng được, nếu sống với anh, anh không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung không có. Nợ chung như vợ trình bày anh thống nhất.

Tại biên bản ghi ý kiến ngày 23.3.2018 cháu Lê H Giang trình bày: Hiện nay cháu đang sống với mẹ, học lớp 3 trường tiểu học "B" Hội An, nếu bà mẹ không còn chung sống với nhau nguyện vọng của cháu muốn được sống với mẹ.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị L trình bày khoảng năm 2017 chị có cho vợ chồng C, H tham gia 02 chân hụi, 01 chân 1.000.000 đồng và 01 chân 500.000 đồng do chị làm chủ. Sau khi tham gia vợ chồng H, C đã hốt xong hiện nay còn nợ hụi chết của chị 26.000.000 đồng. Chị xác định không yêu cầu vợ chồng Lê Hồng H, Lê Thị Hồng C trả cho chị số tiền trong vụ án này, nếu sau này có tranh chấp chị sẽ khởi kiện vợ chồng H, C bằng vụ kiện khác. Do công việc làm ăn đi lại khó khăn chị xin được vắng mặt trong các buổi tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, đối chất và xét xử từ nay cho đến khi kết thúc vụ kiện.

Chị Nguyễn Thị Hồng S trình bày khoảng năm 2016 chị có cho vợ chồng C, H tham gia 01 chân hụi 1.000.000 đồng do chị làm chủ. Sau khi tham gia vợ chồng H, C đã hốt xong hiện nay còn nợ hụi chết của chị 6.500.000 đồng. Chị xác định không yêu cầu vợ chồng Lê Hồng H, Lê Thị Hồng C trả cho chị số tiền trong vụ án này, nếu sau này có tranh chấp chị sẽ khởi kiện vợ chồng H, C bằng vụ kiện khác. Do công việc làm ăn đi lại khó khăn chị xin được vắng mặt trong

các buổi tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, đối chất và xét xử từ nay cho đến khi kết thúc vụ kiện.

Chị Ngô Thị Kim N trình bày khoảng năm 2016 chị có cho vợ chồng C, H mượn số tiền 9.000.000 đồng để làm ăn, xoay xài trong nhà đến nay chưa trả. Chị xác định không yêu cầu vợ chồng Lê Hồng H, Lê Thị Hồng C trả cho chị số tiền trong vụ án này, nếu sau này có tranh chấp chị sẽ khởi kiện vợ chồng H, C bằng vụ kiện khác. Do công việc làm ăn đi lại khó khăn chị xin được vắng mặt trong các buổi tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, đối chất và xét xử từ nay cho đến khi kết thúc vụ kiện.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Võ Thị A, Lê Thị Hồng Đ vắng mặt nên không tiến hành ghi nhận ý kiến và hòa giải được.

Tòa án triệu tập hợp lệ anh H đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải nhưng anh vắng mặt. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Lê Thị Hồng C xin ly hôn với anh Lê Hồng H có nơi cư trú ấp An Bình, xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Cẩm:

Chị và anh H do quen biết được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, anh chị sống hạnh phúc đến năm 2017 thì không còn chung sống cho đến nay. Chị Cẩm xin ly hôn, Tòa án hòa giải nhiều lần chị Cẩm cương quyết ly hôn. Anh H cũng trình bày anh chị ly thân do không còn tình cảm, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình " Khi vợ hoặc chồng xin ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn…" do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cẩm.

[4] Về con chung: Có 1 con chung tên Lê H Giang – sinh ngày 31.5.2009, anh chị thống nhất con sống với ai là tùy con và tại biên bản ghi ý kiến ngày 23.3.2018 cháu Lê H Giang trình bày là cháu đang sống với mẹ, học lớp 3 trường tiểu học "B" Hội An, nếu bà mẹ không còn chung sống với nhau nguyện vọng của cháu muốn được sống với mẹ. Căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 " Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con …" Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Cẩm, giao chị tiếp tục nuôi con, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: anh chị không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị Hồng Sơn, chị Ngô Thị Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Võ Thị Avà chị Lê Thị Hồng Đ Tòa án đã thông báo đến làm thủ tục khởi kiện và đến tham gia phiên hòa giải nhưng bà Ánh, bà Đào không đến và cũng không gởi ý kiến cho Tòa án xem xét, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Cẩm phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 56, Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng C được ly hôn với anh Lê Hồng H.

2- Về con chung: Chị Lê Thị Hồng C được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê H Giang, sinh ngày 31.5.2009. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Hồng C cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3- Về án phí:

Chị Lê Thị Hồng C phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị Cẩm đã nộp theo biên lai số 0018964 ngày 12.12.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới. Chị Cẩm không phải nộp thêm.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận**:**
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-UBND xã H;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Trang

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Được – Hoàng Thị Thiện Lai Dương Ngọc Trang